

XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO CHO CÁC LỚP PHỔ THÔNG DÀNH CHO HỌC SINH ĐIẾC

NGUYỄN CẨM YẾN*

Ngày nhận bài: 30/10/2017; ngày sửa chữa: 02/11/2017; ngày duyệt đăng: 13/11/2017.

Abstract: Teachers play a role in asserting the quality of education. Therefore, the development of qualified and competent teacher resources, both in theoretical and practical specialization, in order to meet the increasing demands of deaf students day by day become imperative. From the school year 2013 to 2014, the Nation College for Education has been formally assigned by the Ministry of Education and Training to teach the deaf. This article mentions the process of the project implementation and outlines the development orientation of teachers for deaf classroom at the Nation College for Education.

Keywords: Building, teaching staff, deaf students.

1. Mở đầu

Đội ngũ nhà giáo đóng vai trò quyết định đến hiệu quả, chất lượng giáo dục trong quá trình đào tạo. Vì vậy, việc xây dựng đội ngũ nhà giáo có chất lượng, đủ năng lực chuyên môn cả về lí luận và thực tiễn, thực hiện yêu cầu ngày càng cao của các lớp học sinh điếc (HSD) đang là vấn đề cấp thiết. Từ năm học 2013-2014, Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương chính thức được Bộ GD-ĐT giao nhiệm vụ dạy học cho người điếc. Bài viết này đề cập đến quá trình thực hiện đề án và đưa ra định hướng phát triển đội ngũ giáo viên (GV) dành cho các lớp điếc tại Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Quá trình thực hiện Đề án giáo dục các lớp HSD tại Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương. Chương trình hợp tác giữa Bộ GD-ĐT với tổ chức Nippon Foudation, từ năm 2005, tổ chức Nippon Foudation đã hỗ trợ cho Trường Cao đẳng Sư phạm Đồng Nai thí điểm thực hiện Chương trình giáo dục HSD cấp Trung học.

Tiếp sau đó, năm 2009, tổ chức Nippon Foudation hỗ trợ thí điểm thực hiện mô hình này tại khu vực phía Bắc tại Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương, chương trình thực hiện dạy HSD ở cấp trung học cơ sở.

Năm 2013, chương trình hỗ trợ thí điểm giáo dục HSD cấp trung học tại Cao đẳng Sư phạm Trung ương do tổ chức Nippon Foudation kết thúc. Từ kết quả của chương trình thí điểm giáo dục HSD cấp trung học, Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương xây dựng Đề án tổ chức các lớp HSD cấp Trung học tại Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương và chính thức được Bộ GD-ĐT phê duyệt theo Quyết định. Từ năm học đầu tiên thực hiện Đề án, nhà trường có 02 lớp với số học sinh là 22. Đến năm học 2017-2018, các lớp điếc phổ thông đã có số lượng 8 lớp với số học sinh là 96.

Do có thuận lợi về đội ngũ từ chương trình hợp tác giữa Bộ GD-ĐT tạo với tổ chức Nippon Foudation, khi thực hiện đề án, nhà trường đã có đội ngũ 10 GV dạy HSD với các môn *Vật lí, Ngữ văn, Sinh học, Lịch sử, Giáo dục công dân* và *Tiếng Anh* bằng ngôn ngữ kí hiệu. Trong số các GV tham gia dạy HSD cấp trung học đã có 4 GV có đủ kĩ năng trở thành phiên dịch viên ngôn ngữ kí hiệu và tham gia các chương trình phiên dịch kí hiệu trên VTV, phiên dịch cho trẻ điếc và gia đình của trẻ điếc tại các sự kiện và các chương trình có người điếc tham gia. Tuy nhiên, quy mô của các lớp điếc ngày càng tăng cao đòi hỏi việc bổ sung đội ngũ là rất cần thiết đảm bảo quy định cụ thể điều kiện về đội ngũ đối với hoạt động giáo dục “Có đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lí đạt tiêu chuẩn về phẩm chất và đạt trình độ chuẩn theo quy định của **Luật Giáo dục** đối với mỗi cấp học” (Điều 9 chương II, Điều lệ trường phổ thông).

2.2. Điều kiện tổ chức các hoạt động dạy học các lớp HSD cấp trung học tại Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương. Mục đích thực hiện đề án là để xây dựng một mô hình tổ chức dạy học cho HSD cấp tiểu học, trung học tạo quyền và cơ hội được học tập lên các bậc đào tạo cao hơn của HSD tại Việt Nam; Tạo dựng được một mô hình điếm về tổ chức các lớp dạy học HSD tại Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương để các Trung tâm hỗ trợ giáo dục hòa nhập, các cơ sở giáo dục HSD trong cả nước học tập và nhân rộng mô hình.

Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương là đơn vị sự nghiệp, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, có tài khoản riêng tại kho bạc nhà nước. Trường có Khoa Giáo dục Đặc biệt đảm nhiệm chức năng đào tạo GV dạy học sinh khuyết tật với cơ sở ứng dụng thực hành Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Giáo dục hòa nhập. Hiện

* Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương

nay, Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Giáo dục hòa nhập cùng với Khoa Giáo dục Đặc biệt và đội ngũ giảng viên của các khoa, các trường thực hành của Nhà trường thực hiện thí điểm các chương trình giáo dục ứng dụng cho trẻ khuyết tật ở các độ tuổi từ mầm non đến giáo dục phổ thông và triển khai các hoạt động hỗ trợ giáo dục hòa nhập cho các cơ sở giáo dục trong khu vực Hà Nội và các tỉnh khu vực miền Bắc. Nhà trường cũng có Trung tâm Nghiên cứu Thiết bị dạy học và học liệu cho Giáo dục Mầm non và Trẻ khuyết tật để có thể hiện thực hóa các sáng kiến kinh nghiệm làm đồ dùng dạy học cho trẻ mầm non và trẻ khuyết tật và giới thiệu mở rộng khả năng ứng dụng đến các cơ sở giáo dục có trẻ khuyết tật, trong đó có HSD.

Hoạt động dạy học cho HSD được tổ chức tại Trung tâm Hỗ trợ giáo dục đặc biệt của Nhà trường. Trung tâm hiện có 02 cán bộ quản lý, trong đó có 01 Phó Giám đốc phụ trách trực tiếp. Toàn bộ hoạt động của khối điểu chia theo 02 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng. Toàn bộ hoạt động dạy và học chịu sự chỉ đạo quản lý trực tiếp của ban giám hiệu nhà trường.

Biên chế GV dạy các lớp HSD cấp trung học theo các môn học, hiện tối thiểu có 02 GV cơ hữu/môn học và 01 GV tiểu học/lớp. Các GV tham gia giảng dạy lớp điểu đảm bảo đúng chuyên môn đào tạo, 100% vượt chuẩn, có 05 thầy cô ở mã ngạch GV phổ thông còn lại là đội ngũ giảng viên có chuyên môn phù hợp từ các khoa đào tạo tham gia.

Nhà trường hiện có gần 300 giảng viên có trình độ đại học và sau đại học các ngành sư phạm thuộc các lĩnh vực khoa học cơ bản. Trong đó có nhiều giảng viên đảm nhiệm dạy các môn học ở cấp trung học cơ sở (THCS) và trung học phổ thông (THPT) như: *Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh* và các môn học khác. Căn cứ vào tình hình đội ngũ, từ năm 2014 đến nay, nhà trường liên tục mở các lớp dạy ngôn ngữ kí hiệu cơ bản và ngôn ngữ kí hiệu nâng cao (thời gian 6 tháng/lớp) cho các giảng viên có chuyên môn phù hợp và các chuyên viên phòng ban để hỗ trợ phục vụ HSD. GV dạy *Ngôn ngữ kí hiệu* là các anh chị người điếc đến từ Chi hội người điếc Hà Nội, từ Tổ chức Giáo dục trẻ điếc trước tuổi đến trường” (IDEO); Hiệp hội Vì Giáo dục cho mọi người Việt Nam (VAFFA); các lớp đều có trợ giảng là một số HSD từ các lớp tại trường. Trong 4 năm vừa qua, Trường đã mở 04 lớp với tổng số người học là 66 người đảm bảo đủ số lượng tham gia dạy học, phục vụ cho học sinh cả 3 cấp: Tiểu học, THCS và THPT. Nhà trường còn 01 GV môn *Địa lý* mời ngoài trường và sẽ chấm dứt mời giảng vào năm học 2018-2019. Trường cũng bổ sung 01 GV cấp tiểu học và đang

làm quy trình tiếp nhận 01 GV phụ trách công tác Đội và Đoàn thể. Đội ngũ giảng dạy cho lớp Cao đẳng Điếc cũng được bố trí từ đội ngũ giảng viên các khoa, đảm bảo yêu cầu về chuyên môn. Hiện tại, nhà trường đã có một đội ngũ GV có khả năng chuyên môn dạy HS điếc trong đó nhiều GV đã sử dụng thành thạo ngôn ngữ kí hiệu và giao tiếp tốt với học sinh. Một số thầy cô đã được đi học tập, bồi dưỡng Ngôn ngữ kí hiệu tại Mỹ và tại các đơn vị trong nước. Đa số các GV đứng lớp đã sử dụng được ngôn ngữ kí hiệu ở mức cơ bản để giao tiếp và giảng dạy và cố gắng sử dụng nhiều phương pháp, phương tiện cần thiết để hỗ trợ làm tăng cường hiệu quả dạy học. Qua việc dự giờ và kiểm tra chuyên môn, đa số các GV tham gia giảng dạy đều đạt kết quả tốt.

Đối với Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương, việc tổ chức các lớp dạy HSD cấp trung học sẽ khẳng định thêm năng lực hoạt động của Trường, tiếp tục mở ra cơ hội cho các em khi học hết THPT, HSD có thể học tại các khoa đào tạo nghề nghiệp trình độ trung cấp, cao đẳng của Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương theo nhu cầu và năng lực của bản thân. Sau khi tốt nghiệp các em có thể tham gia giảng dạy giáo dục HSD ngay tại trường.

2.3. Quy mô số lớp và đội ngũ

2.3.1. Số lớp và số học sinh trong các năm học: (xem bảng 1)

Bảng 1

Năm học	Số lớp	Nữ	Nam	Số học sinh
2013-2014	02 (lớp 9, lớp 8)	19	03	22
2014-2015	03 (lớp 10, lớp 9, lớp 6)	26	14	40
2015-2016	05 (lớp 11, lớp 10, lớp 7, lớp 6A, lớp 6B)	40	24	64
2016-2017	07 (lớp 12, lớp 11, lớp 8, lớp 7A, 7B, lớp 6 và lớp 5 nâng cao)	51	27	78
2017-2018	08 (lớp 12, lớp 9, lớp 8A, 8B, lớp 7, lớp 6, lớp 5 và lớp 1)	60	35	95

2.3.2. Số lớp, số học sinh năm học 2017-2018 (xem bảng 2).

2.3.3. *Đội ngũ GV giảng dạy.* Năm học 2013-2014, năm học đầu tiên thực hiện đề án, chỉ có 10 GV dạy HSD. Các GV chủ yếu đến từ Khoa Giáo dục đặc biệt, trong đó có 02 GV mời giảng, nhiều GV phải dạy 3 môn. Đến năm học 2017-2018, toàn trường đã có 41 GV tham gia dạy các môn học cho HSD, cụ thể như sau: 07 GV cơ hữu thuộc Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục đặc biệt; 27 GV thuộc các khoa; 01 GV hợp đồng lao động; 01 GV mời giảng; 06 GV dạy các môn nghệ thuật (vẽ, múa).

Bảng 2

Đối tượng	Lớp	Số	Học sinh	
			Nam	Nữ
Học sinh tuyển mới	1A	12	7	5
	5NC	10	6	4
	6A	16	7	9
Học sinh lên lớp	7A	14	6	8
	8A	10	3	7
	8B	10	3	7
	9A	13	7	6
	12A	11	1	10
Cộng	8 lớp	96 HS	40 nam	56 nữ

GV được sinh hoạt ở 2 tổ chuyên môn và 1 tổ Văn phòng - Nghệ thuật. Cụ thể như sau (xem bảng 3).

Bảng 3

TT	Bộ môn	GV		Đảng viên	Số GV					
		Số lượng	Nữ		Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng lao động	Trình độ chuyên môn			
							Tiến sĩ	Thạc sĩ	Cử nhân	Cao đẳng
I Tổ Tự nhiên										
1	Toán	4	4		4			3	1	
2	Vật lí	2	2		2			2		
3	Hóa học	2	1	2	2		1	1		
4	Sinh học	4	4	3	4			4		
5	Tin học	3	2	2	2			2	1	
Cộng I		15	13	7	14	0	1	12	2	
II Tổ Xã hội - Nghệ thuật										
6	Ngữ văn	4	4	2	4		1	3		
7	Tiếng Anh	3	3	3	3			3		
8	Lịch sử	4	4	1	4			4		
9	Địa lí	3	3	1	2	1		3		
10	Giáo dục công dân	5	5	5	5		1	4		
11	Tiểu học	2	2		2	1			2	
12	Ngôn ngữ kí hiệu	1	1	1	1			1		
Cộng II		19	19	12	18	2	2	15	2	0
III Tổ Văn phòng- Nghệ thuật										
13	Văn phòng	1	1		1			1		
14	Đoàn Đội	1	1	1	1				1	
15	Mĩ thuật	4	3		4			4		
16	Múa	2	2		2				2	
Cộng III		8	7	1	8	0	0	5	3	0
Tổng cộng		41	38	20	39	2	3	31	7	0

2.3.4. *Đội ngũ quản lí và văn phòng đoàn thể:* Nhà giáo ưu tú -TS. Đặng Lộc Thọ (dạy môn *Hóa học*); ThS. Nguyễn Thị Thu Hà - Phó giám đốc phụ trách khối (dạy môn *Toán*); ThS. Nguyễn Nhật Hoan, phụ trách Văn phòng (dạy môn *Văn*); Cử nhân Nguyễn Bích Thảo, phụ trách Đoàn Đội và dạy hỗ trợ *Tiểu học*.

2.4. Định hướng phát triển đội ngũ nhà giáo dành cho các lớp đặc

2.4.1. *Triển khai xây dựng khung năng lực GV dạy HSD đáp ứng yêu cầu mới.* Đây là cơ sở cho việc xây dựng, hoàn thiện chuẩn nghề nghiệp, là biện pháp quản lí chất lượng giảng dạy; là cơ sở để GV tự đánh giá phẩm chất, năng lực của bản thân; tạo căn cứ, cơ sở để xây dựng chương trình, bồi dưỡng và chế độ, chính sách đãi ngộ.

Phương pháp giáo dục song ngữ dành cho trẻ điếc được coi là phương pháp giáo dục có nhiều điểm tối ưu. HSD được học các môn theo chương trình giáo dục thường xuyên, do đó, khung năng lực của mỗi GV đòi hỏi những yêu cầu chung về phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, lối sống; kiến thức, năng lực chuyên môn..., đòi hỏi GV có ngôn ngữ kí hiệu tốt đủ để đáp ứng yêu cầu trong giảng dạy. Xây dựng được khung năng lực GV dạy HSD với những yêu cầu cụ thể sẽ có hiệu quả giáo dục tốt nhất.

2.4.2. *Nâng cao chất lượng quy hoạch đội ngũ GV cho HSD.* Công tác quy hoạch chủ yếu được thực hiện tập trung vào quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lí mà chưa có quy hoạch đội ngũ nhà giáo gắn với đề án phát triển các lớp điếc, chưa có kế hoạch tổng thể, lâu dài. Hiện nay, do khó khăn về định biên, mặc dù đã có đề án vị trí việc làm, song GV các lớp điếc được hầu hết là giảng viên các khoa có chuyên môn phù hợp. Vì thế chưa có điều kiện thu hút GV giỏi từ các cơ sở dạy trẻ khiếm thính hoặc từ nguồn sinh viên tốt nghiệp xuất sắc đúng chuyên ngành. Những khó khăn về GV môn *Toán, Địa lí, Lịch sử*, và GV dạy *Tiểu học* cũng đã khắc phục bằng việc mời GV thỉnh giảng hoặc kí hợp đồng lao động song vẫn cần hướng đi lâu dài, bảo đảm cân đối về độ tuổi để có sự kế thừa, phát triển.

Công tác quy hoạch cần được tiến hành bắt đầu từ việc dự báo, xác định quy mô các lớp điếc để xác định nhu cầu cần bổ sung, chuyển đổi và tiến hành các biện pháp nâng cao chất lượng.

2.4.3. *Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, chuẩn hóa đội ngũ, có chế độ đãi ngộ xứng đáng.* Việc đào tạo, bồi dưỡng phải gắn với quy hoạch và sử dụng. Nhà trường đã có quy định cụ thể về chế độ đi học song mỗi GV cần xác định tự học, tự bồi dưỡng là quan trọng để phát huy vai trò chủ động tích cực của mỗi thầy cô, có nhận thức đúng đắn vai trò của học và tự học. Có được sự kết hợp và cân bằng giữa hai cách học trên mới hình thành được thái độ chủ động, tích cực nâng cao chuyên môn đáp ứng yêu cầu.

Ý thức phát triển nghề nghiệp mỗi nhà giáo không chỉ dừng lại ở việc trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực nghề nghiệp mà cần mở rộng cả ở việc lập kế hoạch tự học tập, học tập suốt đời, chủ động tham gia học tập, trau dồi, bồi dưỡng các kĩ năng mềm: công nghệ thông tin, ngoại ngữ, làm việc nhóm, tiếp cận và nâng cao năng lực sử dụng giáo án điện tử cũng như ứng dụng hình thức e-training, e-learning trong giảng dạy, bởi hình thức này không chỉ dễ phổ biến mà còn dễ dàng tích hợp các phương tiện truyền thông để khai thác thông tin, làm phong phú, sâu sắc thêm bài giảng. Để đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu đối với việc giáo dục, giảng dạy HSĐ rất cần sự cố gắng nhiều hơn để tự học, tự bồi dưỡng về Ngôn ngữ kí hiệu.

Bên cạnh việc nâng cao chuyên môn, ý thức trách nhiệm đối với đội ngũ nhà giáo, cũng cần tiếp tục quan tâm tới chế độ đãi ngộ cho GV tham gia. Cụ thể, cần có cơ chế, chính sách thông thoáng, tạo sự an tâm cống hiến lâu dài. Hiện Nhà nước đã có nhiều văn bản quy định về chế độ đối với cán bộ quản lí và nhà giáo dạy khuyết tật song chưa có quy định chi tiết cho đối tượng nhà giáo dạy trẻ điếc. Vì vậy, trong nhiều trường hợp cụ thể, Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương đã vận dụng cách tính phù hợp cho cán bộ quản lí và các thầy cô giữ mã ngạch giảng viên tham gia giảng dạy các lớp điếc. Cụ thể giảng viên dạy đạt 50% định mức giảng dạy điếc sẽ hưởng chế độ ưu đãi của GV chuyên biệt. Tổ trưởng chuyên môn hai khối đều là giảng viên nên trong kế hoạch giảng dạy nhà trường vận dụng tính trừ 50% định mức giờ quản lí của tổ trưởng chuyên môn phổ thông và tính trừ 50% định mức giờ quản lí của trưởng bộ môn, GV dạy điếc được vận dụng hệ số 0,2 cho đối tượng dạy hòa nhập. Điều đó cũng góp phần giúp mỗi thầy cô yên tâm công tác, tập trung cao nhất cho chuyên môn, tạo niềm tin và cảm hứng làm việc.

2.4.4. Tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế. Tăng cường việc nghiên cứu thực tế, trao đổi kinh nghiệm, giao lưu học hỏi ở các cơ sở dạy trẻ điếc cũng như chú trọng mời chuyên gia trong một số lĩnh vực khoa học liên quan đến chuyên môn, đến văn hóa người điếc đến tập huấn, giảng chuyên đề hoặc bồi dưỡng cho cán bộ GV khối điếc.

Trong xu thế toàn cầu hoá trên mọi lĩnh vực của đời sống KT-XH trong đó có lĩnh vực khoa học, giáo dục, mở rộng hợp tác quốc tế là một trong những biện pháp quan trọng để nâng cao chất lượng giáo dục trẻ điếc. Tiếp tục củng cố, thắt chặt mối quan hệ với các tổ

chức quốc tế; xây dựng mới các dự án quốc tế hỗ trợ nhằm tạo nguồn kinh phí bổ sung và nâng cao điều kiện dạy và học cho trẻ điếc.

2.4.5. Bổ sung đội ngũ giảng dạy là người điếc: Hiện tại đội ngũ GV tham gia dạy HSĐ tại Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương đều là người nghe. Việc bổ sung đội ngũ giảng dạy có thêm GV người điếc là việc làm cần thiết, phù hợp với xu thế chung. Từ năm 2017-2018, nhà trường bắt đầu đào tạo bậc học Cao đẳng cho các HSĐ tốt nghiệp lớp 12. Vì vậy việc giữ lại trường từ 2 đến 3 sinh viên xuất sắc có năng lực sau khi tốt nghiệp để bổ sung vào đội ngũ các thầy cô giảng dạy, giáo dục trẻ điếc là định hướng đúng và có tính khả thi.

3. Kết luận

Hiện nay, hệ thống giáo dục chuyên biệt cho học sinh khuyết tật, nhất là đối với HSĐ chưa theo một hệ thống nhất trên toàn quốc. Việc phát triển một mô hình dạy học HSĐ bậc học phổ thông từ tiểu học, THCS đến THPT và các bậc học cao hơn sẽ là một mô hình để các cơ sở dạy học cho HS khuyết tật tiếp cận, mở rộng tại các địa phương. Việc xây dựng đội ngũ nhà giáo tham gia đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy, đủ năng lực thực hiện yêu cầu ngày càng cao của các lớp HSĐ đòi hỏi sự cố gắng từ mỗi cá nhân và các nhà quản lí. Mô hình dạy người điếc cũng cần sự quan tâm giúp đỡ, ủng hộ của Chính phủ, của Bộ GD-ĐT và các tổ chức có liên quan. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương (2013). *Đề án tổ chức các lớp học sinh điếc cấp trung học*.
- [2] Trần Thị Thiệp - Trần Tuyết Anh (2015). *Chiến lược dạy học và hỗ trợ học sinh khiếm thính học hòa nhập cấp tiểu học*. NXB Đại học Sư phạm.
- [3] Đào Thị Vân Anh (2005). *Nghiên cứu thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả các hoạt động học tập cho học sinh khuyết tật*. NXB Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh.
- [4] Nguyễn Thị Hoàng Yến (2007). *Đại cương giáo dục trẻ khiếm thính*. NXB Đại học Sư phạm.
- [5] Mai Văn Hưng (2013). *Sinh lí học thân kinh cấp cao và giác quan*. NXB Đại học Sư phạm.
- [6] Nguyễn Văn Khang (2012). *Ngôn ngữ học xã hội*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [7] Nguyễn Thị Mĩ Lộc - Đinh Thị Kim Thoa - Trần Văn Tính (2009). *Tâm lí học giáo dục*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [8] Nguyễn Quang Uẩn (2000). *Những đặc điểm tâm lí của trẻ khiếm thính (tập bài giảng môn học)*. Trung tâm đào tạo và phát triển giáo dục - Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.